TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24/7/2023
V/v: "Tranh chấp về ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Nhiên
2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đạc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 139/2023/TLST-HNGĐ ngày 19/4/2023, về việc: "Tranh chấp về ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63a/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/6/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Đặng Thị Kim V, Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 03, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt ông T, vắng mặt bà V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11 tháng 4 năm 2023, cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông và bà Đặng Thị Kim V tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau chung sống với nhau từ năm 2011, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận ngày 24/5/2011, theo giấy chứng nhận kết hôn số 36/2011 của UBND xã H. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân xãy ra mâu thuẫn là do hai vợ chồng không cùng quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên cải vã, cuộc sống hôn nhân luôn căng thẳng nặng nề. Đầu năm 2012 thì bà V tự động bỏ về nhà mẹ đẻ ở xã H sinh sống cho tới nay. Từ đó vợ chồng sống ly thân, từ khi ly thân đến nay vợ chồng không ai thăm hỏi ai, mạnh ai nấy sống. Nay ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục

đích hôn nhân không đạt được, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T yêu cầu giải quyết ly hôn với bà Đặng Thị Kim V

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T xác định ông và bà V không có con chung

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án, Tòa án đã ra thông báo về phiên hòa giải và tiến hành niêm yết hợp lệ cho bị đơn nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với bị đơn bà Đặng Thị Kim V. Đây là tranh chấp về ly hôn. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 03, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn bà Đặng Thị Kim V tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa. Bởi lẽ, bà V đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng: "Thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; thông báo kết quả phiên họp; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa" theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình vắng mặt, chứng tỏ bà V tự từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà V.

[3] Đối với việc tham gia phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc: Trong vụ án này, Tòa án không phải thu thập chứng cứ nên theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án không cần phải có Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

[4] Về nội dung:

[4.a] Về hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của ông T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông T và bà V tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận ngày 24/5/2011 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống, do tính cách không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cải vã qua lại. Từ đầu năm 2012 đến nay, bà V bỏ về nhà mẹ đẻ ở cho tới nay. Từ đó đến nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau, không quan tâm gì đến

nhau. Từ khi ly thân đến nay, vợ chồng không ai quan tâm tới ai, mạnh ai nấy sống, không còn tha thiết gì với hôn nhân của mình. Quá trình giải quyết vụ án, bà V cố tình lẫn tránh, không hợp tác, không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa, ông T kiên quyết ly hôn, điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc ông T xin ly hôn với bà V là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.b] Về con chung: Ông Nguyễn Văn T xác định vợ chồng không có con chung.

[4.c] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T được ly hôn với bà Đặng Thị Kim V

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị Kim V không có con chung

- Về tài sản chung, và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0014549 ngày 19/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Đặng Thị Kim V không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/7/2023). Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
-Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
-Các đương sự;
-UBND(Nơi đăng ký kết hôn);
-Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Hơn